TAND HUYỆN LỤC NAM
TỈNH BẮC GIANG

BẢN ÁN SỐ: 34/2019/HNGĐ-ST
NGÀY 13/5/2019

V/V: Không công nhận vợ chồng giữa chị N và anh C

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
N- ỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NAM, BẮC GIANG

Với thành phần HĐXX sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: □ng Hoàng Văn Toan

- Các hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Hữu Thái

2/ Ông Nguyễn Tiến Chỉnh

- Th- ký toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Nguyễn Thị Lự- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện VKSND huyện Lục Nam tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thành- KSV.

Ngày 13/5/2019 tại trụ sở toà án nhân dân huyện Lục Nam tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 72/2019/TLST- HNGĐ ngày 13/2/2019 về "Không công nhận vợ chồng". Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2019/QĐXX- ST ngày 12/4/2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị N sinh năm 1975

Địa chỉ: Thôn H, xã K, huyện L, tỉnh Bắc Giang (có mặt)

Bị đơn: Anh Tống Văn C sinh năm 1974

Địa chỉ: Thôn C, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện không công nhận vợ chồng ghi ngày 10/02/2019, các bản tự khai chị Nguyễn Thị N là nguyên đơn trình bày: Chị với anh C về chung sống với nhau từ năm 1996, tr□ớc khi về chung sống hai bên đ□ợc tự do tìm hiểu nh□ng không đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. C□ới xong chị và anh C về chung sống với nhau ngay. Chị và anh Côn sống hòa thuận đ□ợc một thời gian thì đến tháng 10/2005 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bất đồng quan điểm trong cuộc sống và trong phát triển kinh tế gia đình dẫn đến nhiều lúc chị và anh C xảy ra xô xát, không bảo đ□ợc nhau, việc của ai ng□ời đó làm. Chị và anh C cũng chấm dứt mọi quan hệ tình cảm với nhau từ đó. Nay xét thấy tình cảm giữa chị và anh C không còn chị đề nghị Tòa án không công nhận chị và anh C là vợ chồng.

Về con chung, tài sản, công nợ, ruộng canh tác: Chị không đề nghị tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa hôm nay chị vẫn giữ nguyên yêu cầu trên.

Bị đơn là anh Tống Văn C: Trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án anh Côn có mặt tại địa phương, Tòa án đã triệu tập và niêm yết các loại văn bản tố tụng cho anh Côn theo quy định của pháp luật. Nhưng hết thời hạn quy định anh Côn không có ý kiến, quan điểm và chứng cứ cung cấp, giao nộp cho Tòa án để đảm bảo quyền và lợi ích của mình.

Tại phiên tòa hôm nay anh Côn vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam tham gia phiên tòa xét xử sơ thẩm, phát biểu ý kiến:

Quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý đến trước khi mở phiên tòa Thẩm phán và Thư ký tòa án tuân theo đúng trình tự tố tụng. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử sơ thẩm thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 14, 15, 53 Luật hôn nhân và gia đình, các Điều 147, khoản 2 Điều 227, Điều 228, 271, 272 và Điều 273 BLTTDS, chấp nhận không công nhận vợ chồng giữa chị Nhung và anh Côn.

Án phí: Chị Nhung phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ đã được kiểm tra, xem xét tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến của KSV, HĐXX nhận thấy:

[1] Về tố tụng: TAND huyện Lục Nam đã tiến hành tống đạt các văn bản tố tụng hợp lệ cho anh Tống Văn Côn nhưng anh Côn vẫn vắng mặt tại phiên tòa, do vậy quyền lợi của anh Côn đã được đảm bảo theo quy định của pháp luật. Căn cứ vào khoản 2 Điều 227, Điều 228 BLTTDS, HĐXX vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung vụ án:

Chị Nguyễn Thị Nhung và anh Tống Văn Côn về chung sống với nhau từ năm 1996. Trước khi về chung sống hai bên được tự do tìm hiểu nhưng không đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Mặc dù có con chung nhưng tình cảm giữa chị Nhung và anh Côn vẫn không xây dựng hạnh phúc được với nhau. Từ tháng 10/2005 giữa chị Nhung và anh Côn luôn xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm trong cuộc sống và trong phát triển kinh tế gia đình, dẫn đến hai bên thường xuyên xảy ra xô xát, từ đó chị Nhung và anh Côn không quan tâm gì đến nhau, việc của ai người đó làm, sống lạnh nhạt không có hạnh phúc, chị Nhung và anh Côn chấm dứt mọi quan hệ tình cảm với nhau từ khi xảy ra mâu thuẫn cho đến nay. Qua xác minh tại địa phương được biết anh Côn vẫn có mặt tại địa phương nhưng anh Côn không chấp hành giấy triệu tập của Tòa án. Hơn nữa anh Côn, chị Nhung mâu thuẫn căng thẳng đã từ nhiều năm nay. Nay xét thấy tình cảm không còn, chị Nhung đề nghị Tòa án tuyên bố chị và anh Côn không là vợ chồng. Điều đó chứng tỏ tình cảm giữa chị Nhung và anh Côn không còn nên tuyên bố không

công nhận vợ chồng giữa chị Nhung và anh Côn. Xét nh□ vậy là phù hợp với Điều 14; 15; 53 luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung, tài sản, công nợ, ruộng canh tác: Chị Nhung không đề nghị Toà án giải quyết nên HĐXX không đặt ra xem xét giải quyết.

[4] Về con chung, tài sản, công nợ, ruộng canh tác: Nếu sau này anh Côn có yêu cầu giải quyết thì Tòa án sẽ giải quyết bằng một vụ kiện dân sự khác.

[5] Về án phí: Chị Nhung phải chịu 300.000đ án phí ly hôn.

[6] Về quyền kháng cáo: Các đ□ơng sự đ□ợc quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

□p dụng các Điều 14; 15; 53 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 28; Điều 147, khoản 2 Điều 227; Điều 228; Điều 271; Điều 273 BLTTDS; Điều 6; Điều 24; Điều 27 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của □y ban th□ờng vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án. Xử:

1/ Về quan hệ hôn nhân: Không công nhận chị Nguyễn Thị Nhung và anh Tống Văn Côn là vợ chồng.

2/ Án phí: Chị Nguyễn Thị Nhung phải chịu 300.000đ án phí ly hôn nh□ng đ□ợc trừ vào số tiền 300.000đ chị đã nộp tiền tạm ứng án phí ly hôn theo biên lai thu số AA/2017/0003767 ngày 13/2/2019 tại chi cục thi hành án huyện Lục Nam. Chị Nhung đã nộp đủ tiền án phí.

Báo cho đương sự có mặt tại phiên tòa biết, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đ□ơng sự vắng mặt tại phiên tòa đ□ợc quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày niêm yết bản án hoặc tống đạt bản án hợp lệ.

□n xử công khai sơ thẩm./

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Văn Toan

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Lục Nam;
- Chi cục THADS huyện Lục Nam;
- UBND xã Khám Lạng, huyện Lục Nam;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;

- VKSND huyện Lục Nam;

- Chi cục THADS huyện Lục Nam;
- UBND xã Tiên Hưng, huyện Lục Nam;
- UBND xã Khám Lạng, huyện Lục Nam;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Văn Toan

Nơi nhận :

- *TAND Tỉnh*
- *VKSND Tỉnh , Huyện .*
- *Chi cục T.H.A. dân sự huyện*
- *Ng- ời tham gia tố tụng.*
- *Lưu hồ sơ . VP./.*

TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên Tòa

Hoàng Văn Toan